Kc T.T. Học

| | |
|---|---|
| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH KHÁNH HÒA | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập – Tự do – Hạnh phúc |
| Số : 84 /2007/QĐ-UBND | *Nha Trang, ngày 31 tháng 12 năm 2007* |

BỘ XÂY DỰNG
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 788
Ngày: 11/08/07

# QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định một số nội dung về Quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004 của Chính phủ về Quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 08/2005/NĐ-CP ngày 24/01/2005 của Chính phủ về Quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 112/2006/NĐ-CP ngày 29/9/2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 16/2005/NĐ-CP về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 126/2004/NĐ-CP ngày 26/05/2004 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong hoạt động xây dựng, quản lý công trình hạ tầng đô thị và quản lý sử dụng nhà;

Căn cứ Thông tư 02 /2007/TT-BXD ngày 14/02/2007 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn một số nội dung về lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình, giấy phép xây dựng và tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình quy định tại Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 và Nghị định số 112/2006/NĐ-CP ngày 29/09/2006 của Chính phủ ;

Căn cứ Thông tư số 11/2005/TT-BXD ngày 14/7/2005 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn kiểm tra và chứng nhận phù hợp về chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2005/TT-BXD ngày 15/7/2005 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn một số nội dung về Quản lý chất lượng công trình xây dựng và Điều kiện năng lực của tổ chức, cá nhân trong hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 15/2005/TT-BXD ngày 19/8/2005 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Chỉ thị số 13/2006/CT-BXD ngày 23/11/2006 của Bộ Xây dựng về việc tăng cường quản lý chất lượng các công trình xây dựng của chủ đầu tư là tư nhân;

Căn cứ Quyết định số 12/2005/QĐ-BXD ngày 18/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy chế cấp chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 15/2005/QĐ-BXD ngày 25/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy chế cấp chứng chỉ hành nghề Kiến trúc sư, Kỹ sư xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng,

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định một số nội dung về quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các huyện, thị xã Cam Ranh và thành phố Nha Trang; Thủ trưởng các cơ quan; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 3 (để thi hành);
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế Bộ Công an;
- Ban thường vụ Tỉnh uỷ;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh (để giám sát);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Trung tâm công báo tỉnh KH;
- Lưu: VT, các chuyên viên NCTH.

906

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**CHỦ TỊCH**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

**Võ Lâm Phi**

| | |
|---|---|
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH KHÁNH HOÀ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

# QUY ĐỊNH

**Một số nội dung về Quản lý hoạt động xây dựng**
**trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 61 /2007/QĐ-UBND ngày 24 /12/2007*
*của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hoà)*

## Chương I
## NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi áp dụng:

Văn bản này quy định một số nội dung về quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

2. Đối tượng áp dụng :

Các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà.

**Điều 2. Nội dung hoạt động xây dựng**

Hoạt động xây dựng bao gồm lập quy hoạch xây dựng, lập dự án đầu tư xây dựng công trình, khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng công trình, thi công xây dựng công trình, giám sát thi công xây dựng công trình, quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình và các hoạt động khác có liên quan đến xây dựng công trình.

## Chương II
## QUẢN LÝ QUY HOẠCH XÂY DỰNG

**Điều 3. Cấp chứng chỉ quy hoạch**

1. Sở Xây dựng; Phòng Quản lý đô thị thành phố Nha Trang, Phòng Quản lý đô thị thị xã Cam Ranh, Phòng Hạ tầng kinh tế các huyện (sau đây gọi tắt là Phòng quản lý xây dựng cấp huyện) chịu trách nhiệm cung cấp thông tin, chứng chỉ quy hoạch cho các chủ đầu tư xây dựng công trình khi có nhu cầu xây dựng trong phạm vi được phân cấp quản lý.

2. Hồ sơ xin cấp chứng chỉ quy hoạch nộp tại Sở Xây dựng, Phòng quản lý xây dựng cấp huyện gồm:

a) Đơn đề nghị cấp chứng chỉ quy hoạch xây dựng;

b) Bản vẽ sơ đồ, vị trí, kích thước lô đất, có ý kiến của Ủy ban nhân dân

cấp huyện, cấp xã về hiện trạng sử dụng đất và việc đầu tư xây dựng công trình;

c) Thời gian giải quyết hồ sơ là 15 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ.

(mẫu Đơn xin cấp chứng chỉ và Chứng chỉ quy hoạch theo Phụ lục 1 và 2)

**Điều 4. Cơ quan tổ chức lập quy hoạch xây dựng đô thị**

1. Sở Xây dựng tổ chức lập quy hoạch chung xây dựng các đô thị trong tỉnh, lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 đối với các khu chức năng theo quy định tại Điều 21 Nghị định 08/2005/NĐ-CP trên địa bàn thành phố Nha Trang, đô thị loại 3; quy hoạch chi tiết 1/2000 và 1/500 đối với các khu vực liên quan địa giới hành chính 2 huyện trở lên, các khu chức năng khác ngoài đô thị.

2. Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang, Ủy ban nhân dân thị xã Cam Ranh, Ủy ban nhân dân các huyện (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện) tổ chức lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 và 1/500 đối với các khu chức năng đô thị và các khu vực không thuộc quy định tại khoản 1 điều này.

**Điều 5. Thẩm định và phê duyệt quy hoạch xây dựng đô thị**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chung xây dựng các đô thị loại 3, loại 4, loại 5 và các đô thị mới có quy mô tương đương khu đô thị loại 3, loại 4, loại 5 và các khu chức năng khác ngoài đô thị; phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 tại thành phố Nha Trang và các đô thị loại 3; quy hoạch chi tiết 1/2000 và 1/500 đối với các khu vực liên quan đến địa giới hành chính 2 huyện trở lên, các khu chức năng khác ngoài đô thị.

Sở Xây dựng thẩm định nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chung và quy hoạch chi tiết xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, Ủy ban nhân dân thị xã Cam Ranh căn cứ quy hoạch chung được duyệt, phê duyệt nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 và quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 trên địa bàn (đô thị loại 4 và loại 5); Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang căn cứ quy hoạch chung và quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 được duyệt, phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 trên địa bàn.

Phòng quản lý xây dựng cấp huyện thẩm định nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500, Sở Xây dựng thẩm định nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện.

3. Trường hợp không đủ năng lực thực hiện quy định tại khoản 2 Điều này, UBND cấp huyện đề nghị Sở Xây dựng thẩm định quy hoạch để làm cơ sở phê duyệt quy hoạch.

4. Trường hợp dự án xây dựng tại địa điểm chưa có quy hoạch chung xây dựng, giao Sở Xây dựng phối hợp với các cơ quan liên quan trình UBND tỉnh xem xét chấp thuận cho chủ đầu tư lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 và 1/500. Sở Xây dựng thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

5. Các dự án đầu tư xây dựng không sử dụng vốn ngân sách Nhà nước, xây

dựng tại địa điểm đã có quy hoạch chung xây dựng được duyệt, nhưng chưa có quy hoạch chi tiết xây dựng; nhà đầu tư tổ chức lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 và tỷ lệ 1/500 đối với dự án sử dụng đất trên 50 ha, lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 với dự án sử dụng đất từ 50 ha trở xuống. Sở Xây dựng tổ chức thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

6. Các quy hoạch chung chuyên ngành như: giao thông, thuỷ lợi..., các Sở quản lý xây dựng chuyên ngành thẩm định trên cơ sở quy hoạch chi tiết xây dựng hoặc quy hoạch chung xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Trường hợp chưa có quy hoạch chung xây dựng thì phải có ý kiến thống nhất của Sở Xây dựng trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

**Điều 6. Công bố quy hoạch**

1. Sở Xây dựng tổ chức công bố quy hoạch đối với các khu chức năng tại thành phố Nha Trang, đô thị loại 3, quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 và tỷ lệ 1/500 được duyệt đối với quy hoạch liên quan đến địa giới hành chính 2 huyện trở lên.

2. UBND cấp huyện tổ chức công bố quy hoạch chung xây dựng và quy hoạch chi tiết xây dựng được duyệt thuộc phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý.

3. Đối với các dự án có lập quy hoạch chi tiết xây dựng, chủ đầu tư phối hợp với UBND cấp huyện để tổ chức công bố quy hoạch được duyệt.

4. Ủy ban nhân dân xã tổ chức công bố quy hoạch các điểm dân cư nông thôn được duyệt thuộc phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý.

5. Cơ quan, đơn vị tổ chức lập quy hoạch có trách nhiệm chuẩn bị để Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức công bố quy hoạch được duyệt.

Thời gian công bố quy hoạch: không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch.

**Điều 7. Lưu trữ hồ sơ quy hoạch**

Trong thời gian không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch; cơ quan, đơn vị tổ chức lập quy hoạch có trách nhiệm gửi về Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Phòng quản lý xây dựng cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã liên quan trực tiếp mỗi nơi 01 bộ hồ sơ được duyệt để quản lý thực hiện.

## Chương III
## QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ

**Điều 8. Thi tuyển kiến trúc công trình**

Các công trình xây dựng sau đây, không phân biệt nguồn vốn và hình thức sở hữu, trước khi lập dự án đầu tư xây dựng phải tổ chức thi tuyển thiết kế kiến trúc:

1. Trụ sở Uỷ ban nhân dân từ cấp huyện trở lên.

2. Công trình văn hóa, thể thao và các công trình công cộng khác có quy mô cấp I, cấp đặc biệt.

3. Công trình xây dựng có kiến trúc đặc thù trong đô thị từ loại 2 trở lên như: tượng đài, cầu, trung tâm phát thanh, truyền hình, nhà ga đường sắt trung tâm, nhà ga hàng không quốc tế, công trình được xây dựng tại vị trí có ảnh hưởng quyết định đến cảnh quan kiến trúc đô thị, công trình là biểu tượng về truyền thống văn hoá và lịch sử của địa phương.

4. Một số công trình khác do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định.

**Điều 9. Thẩm quyền thẩm định thiết kế cơ sở**

1. Dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước:

a) Sở Công nghiệp tổ chức thẩm định đối với dự án đầu tư xây dựng công trình hầm mỏ, dầu khí, nhà máy điện, đường dây tải điện, trạm biến áp, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, chế tạo máy, luyện kim và các công trình công nghiệp chuyên ngành.

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức thẩm định đối với dự án đầu tư xây dựng công trình thủy lợi, đê điều.

c) Sở Giao thông vận tải tổ chức thẩm định đối với dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông.

d) Sở Xây dựng tổ chức thẩm định đối với dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp (trừ công trình công nghiệp do Sở Công nghiệp tổ chức thẩm định); dự án hạ tầng kỹ thuật đô thị; dự án đầu tư xây dựng công trình khác không thuộc điểm a, b, c khoản này; dự án đầu tư xây dựng một công trình dân dụng dưới 20 tầng thuộc dự án quan trọng quốc gia và dự án nhóm A.

đ) Sở Bưu chính - Viễn thông tổ chức thẩm định đối với các dự án thuộc ngành bưu chính viễn thông, công nghệ thông tin.

e) Trường hợp dự án đầu tư xây dựng công trình liên quan tới nhiều loại công trình khác nhau; căn cứ vào tính chất, mục tiêu của dự án, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ giao hoặc xem xét về quy mô của công trình trong dự án mà chọn một trong các Sở nêu tại khoản 1 Điều này chủ trì tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở.

2. Dự án không sử dụng vốn nhà nước :

a) Đối với công trình phải lập Dự án đầu tư: Chủ đầu tư lập hồ sơ thiết kế cơ sở theo khoản 3 Điều 1 Nghị định số 112/2006/NĐ-CP (kể cả công trình xây dựng trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao ...). Các Sở quản lý xây dựng chuyên ngành theo khoản 1 Điều này tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (trừ nhà ở riêng lẻ). Trước khi lập thiết kế cơ sở của dự án, chủ đầu tư phải được cấp có thẩm quyền thỏa thuận địa điểm đầu tư.

b) Đối với công trình chỉ lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật: Chủ đầu tư có trách

nhiệm tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công; phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật và xin cấp Giấy phép xây dựng theo quy định.

**Điều 10. Thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư**

1. Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức thẩm định thiết kế bản vẽ thi công, dự toán để người quyết định đầu tư phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật;

2. Đối với công trình phải lập dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách Nhà nước, trên cơ sở kết quả thẩm định thiết kế sở theo Điều 9 Quy định này, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tổ chức thẩm định dự án đầu tư trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

## Chương IV
## GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

**Điều 11. Cấp Giấy phép xây dựng**

1. Trước khi khởi công xây dựng công trình, chủ đầu tư phải có Giấy phép xây dựng, kể cả công trình đã được cơ quan có thẩm quyền thẩm định thiết kế cơ sở, trừ trường hợp quy định tại khoản 9 Điều 1 Nghị định số 112/2006/NĐ-CP ngày 29/9/2006 của Chính phủ.

2. Việc xây dựng công trình, nhà ở riêng lẻ trong vùng đã công bố quy hoạch xây dựng được duyệt nhưng tại thời điểm tổ chức, cá nhân xin phép xây dựng công trình, nhà ở chưa thực hiện quy hoạch thì chỉ được cấp giấy phép xây dựng tạm thời công trình với quy mô 01 tầng và có quy định thời hạn theo thời hạn thực hiện quy hoạch (mẫu Đơn xin xây dựng tạm, Giấy phép xây dựng tạm theo Phụ lục 3; 4; 5 và 6).

Khi giải phóng mặt bằng để thực hiện quy hoạch xây dựng, chủ đầu tư phải tự phá dỡ công trình, nếu không tự phá dỡ sẽ bị cưỡng chế; chủ công trình phải chịu mọi chi phí cho việc cưỡng chế hành chính. Việc bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện quy hoạch áp dụng theo quy định hiện hành, riêng phần xây dựng theo giấy phép xây dựng tạm không được bồi thường.

3. Đối với nhà ở riêng lẻ tại nông thôn: giao UBND cấp huyện quy định cụ thể về các điểm dân cư nông thôn thuộc địa bàn phải cấp giấy phép xây dựng (mẫu Đơn xây dựng nhà ở nông thôn, Giấy phép xây dựng nhà ở nông thôn theo Phụ lục 7; 8 và 9).

**Điều 12. Thẩm quyền cấp Giấy phép xây dựng**

1. Ủy quyền cho Giám đốc Sở Xây dựng cấp Giấy phép xây dựng đối với các công trình xây dựng: công trình cấp 1 và đặc biệt; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử văn hóa; công trình tượng đài, tranh hoành tráng; công trình khu bảo tồn trên địa bàn tỉnh; các công trình trên đường Nguyễn Tất Thành, đường Cao Bá Quát - Cầu Lùng, các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng;

các công trình phải lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật (trừ những công trình thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của UBND cấp huyện); nhà ở riêng lẻ trên các trục đường có lộ giới từ 20 mét trở lên trên địa bàn thành phố Nha Trang.

2. Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang, Ủy ban nhân dân thị xã Cam Ranh và Ủy ban nhân dân huyện cấp giấy phép xây dựng cho các công trình không thuộc quy định tại khoản 1 và 3 Điều này.

3. Ủy ban nhân dân xã cấp giấy phép xây dựng nhà riêng lẻ ở những điểm dân cư nông thôn đã có quy hoạch xây dựng được duyệt thuộc địa giới hành chính do xã quản lý theo quy định của Ủy ban nhân dân huyện.

4. Các công trình và nhà ở riêng lẻ xây dựng trên trục đường Trần Phú, Phạm Văn Đồng thuộc thành phố Nha Trang phải được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận phương án kiến trúc trước khi lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật hoặc thiết kế cơ sở trong Dự án đầu tư để xin phép xây dựng.

## Chương V
## QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH

**Điều 13. Quản lý nhà nước đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng**

Các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng có trách nhiệm đăng ký danh sách các chủ nhiệm đồ án quy hoạch, thiết kế công trình; chủ trì các đồ án thiết kế; chủ nhiệm khảo sát xây dựng; giám sát thi công xây dựng; giám đốc tư vấn quản lý dự án; chỉ huy trưởng công trường với Sở Xây dựng và Sở quản lý xây dựng chuyên ngành để kiểm tra, theo dõi.

**Điều 14. Yêu cầu về thiết kế đối với nhà ở riêng lẻ**

Việc thiết kế nhà ở riêng lẻ phải tuân thủ theo quy định tại khoản 3 Điều 56 Luật Xây dựng. Chủ trì đồ án thiết kế phải chịu trách nhiệm về số liệu khảo sát xây dựng để làm cơ sở thiết kế công trình.

**Điều 15. Quản lý chất lượng công trình**

1. Các Sở quản lý xây dựng chuyên ngành theo phân cấp tại Điều 9 Quy định này chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng; có trách nhiệm kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị liên quan quản lý chất lượng công trình theo đúng quy định.

2. UBND cấp huyện chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng được phân cấp cho cấp huyện, cấp xã. Tham gia quản lý chất lượng công trình trên địa bàn với các cơ quan chức năng khi có yêu cầu.

3. Chủ đầu tư, các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm toàn diện về quản lý chất lượng công trình theo quy định tại Nghị định 209/2004/NĐ-CP.

**Điều 16. Quy định về hồ sơ quản lý chất lượng**

1. Trước khi khởi công xây dựng công trình, chủ đầu tư phải gửi 01 bộ hồ sơ thiết kế kỹ thuật được cấp có thẩm quyền phê duyệt cùng các văn bản liên quan đến Sở quản lý xây dựng chuyên ngành để theo dõi.

2. Đối với những công trình phải có Chứng nhận phù hợp chất lượng quy định tại Thông tư 11/2005/TT-BXD ngày 14/7/2005 của Bộ Xây dựng và Quyết định số 07/2007/QĐ-UBND ngày 09/02/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa, chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc chứng nhận chất lượng công trình trước khi nghiệm thu đưa vào sử dụng.

Cơ quan phê duyệt quyết toán và cơ quan cấp phát vốn chỉ được phép phê duyệt và thanh toán khi có đầy đủ hồ sơ chứng nhận phù hợp chất lượng và Biên bản kiểm tra hồ sơ của các Sở quản lý xây dựng chuyên ngành (hoặc Phòng quản lý xây dựng cấp huyện đối với công trình thuộc UBND cấp huyện quyết định đầu tư) theo quy định tại Thông tư 12/2005/TT-BXD ngày 15/7/2005 của Bộ Xây dựng đối với các công trình được khởi công xây dựng từ sau ngày 13/8/2005.

## Chương VI
## TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**Điều 17. Trách nhiệm của các ngành, các cấp**

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Xây dựng quy trình, thủ tục về quản lý đầu tư;

- Phối hợp với các Sở, Ban. Ngành và UBND cấp huyện thực hiện Quyết định số 80/2005/QĐ-TTg ngày 18/4/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế giám sát đầu tư của cộng đồng và Thông tư Liên tịch số 04/2006/TTLT-KH&ĐT-UBTUMTTQVN-TC ngày 04/12/2006 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Ban thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 80/2005/QĐ-TTg.

2. Sở Xây dựng

- Chủ trì tham mưu, phổ biến hướng dẫn những nội dung liên quan đến hoạt động xây dựng;

- Chủ trì thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng theo quy định của pháp luật.

3. Sở Tài chính

Chủ trì kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan liên quan việc thanh quyết toán công trình theo đúng quy định.

4. UBND cấp huyện, các Sở quản lý xây dựng chuyên ngành

- Chịu trách nhiệm quản lý nhà nước đối với hoạt động xây dựng trên địa

bàn và theo lĩnh vực ngành;

- Có trách nhiệm báo cáo Sở Xây dựng về tình hình quản lý hoạt động xây dựng thuộc lĩnh vực ngành quản lý định kỳ 6 tháng và năm;

- Thực hiện nhiệm vụ được phân công tại Quy định này.

5.Chủ đầu tư, các tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thực hiện nghiêm túc quy định này.

6. Những quy định khác không quy định chi tiết trong quy định này thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các tổ chức, cá nhân phản ảnh về Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết.

**TM. UỶ BAN NHÂN DÂN**
**CHỦ TỊCH**

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

**Võ Lâm Phi**

**Phụ lục 1**

*(mẫu Đơn xin cấp Chứng chỉ quy hoạch*
*ban hành kèm theo QĐ số /2007/QĐ-UBND của UBND tỉnh Khánh Hòa)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN XIN CẤP CHỨNG CHỈ QUY HOẠCH**

Kính gửi : .....

1. Họ và tên : .....
   Địa chỉ liên hệ :.....
   Đường phố, số nhà : ..... Phường, xã : .....
   Quận, huyện : ..... Tỉnh, thành phố :.....
   Điện thoại :.....
   Đại diện cho (trường hợp cơ quan, đơn vị hoặc doanh nghiệp) :
   .....
2. Đất :
   Địa điểm : .....
   .....
   Nguồn gốc và hiện trạng : .....
   .....
3. Ý định đầu tư :
   Chức năng công trình :.....
   Quy mô (diện tích sàn xây dựng theo $m^2$) :.....
   .....
   Chiều cao dự kiến : .....
   Nhu cầu sử dụng đất ($m^2$) :.....
   Nhu cầu sử dụng công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị (cấp điện, cấp nước, lối ra, lối vào, chỗ đỗ xe) :
   + Cấp điện : công suất...../KW
   + Cấp nước : lưu lượng.....($m^3$/h)
   + Nhu cầu đỗ xe :.....(chỗ)
   Tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của Nhà nước về quy hoạch xây dựng đô thị.

Ngày.....tháng..... năm.....
**Người làm đơn**
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**Phụ lục 2**

*(mẫu Chứng chỉ quy hoạch*
*ban hành kèm theo QĐ số /2007/QĐ-UBND của UBND tỉnh Khánh Hòa)*

| | |
|---|---|
| **Cơ quan cấp chứng chỉ quy hoạch** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**CHỨNG CHỈ QUY HOẠCH**

Số : ...../CCQH

1. Cấp cho .....
   Địa chỉ :.....
   Số nhà : ..... Đường : .....
   Phường (xã) :..... Quận (huyện) :.....
   Tỉnh, Thành phố :.....
2. Nội dung Chứng chỉ quy hoạch :
   2.1. Tên lô đất..... Tổng diện tích ($m^2$).....
   Số nhà : ..... Đường : .....
   Phường (xã) :..... Thành phố (huyện) :.....
   2.2. Quy hoạch và sử dụng đất đai.
   1. Chức năng khu đất :.....
   Loại công trình được xây dựng : .....
   Cấm xây dựng các loại công trình :.....
   2. Chỉ giới đường đỏ, lối ra : .....
   3. Cốt san nền :.....(m) so với.....
   4. Bề ngang tối thiểu : .....
   5. Mật độ xây dựng : (DT xây dựng công trình/DT lô đất) x 100
   6. Hệ số sử dụng đất : (tổng DT sàn công trình/DT lô đất) .....
   7. Chiều cao tối đa :..... (m) tối thiểu :.....(m)
   8. Chỉ giới xây dựng (khoảng lùi) :.....
   9. Yêu cầu kiến trúc :
   Màu sắc : .....
   Vật liệu :.....
   Mái : .....
   10. Yêu cầu về cây xanh, môi trường : .....
   11. Chỗ đỗ xe :.....
   3.2. Những điều cần lưu ý khác :.....
3. Chú ý : CCQH này có giá trị trong.....năm. CCQH là căn cứ để thiết kế công trình và không có giá trị làm chứng từ về quyền sử dụng đất đồng thời không thay thế giấy phép xây dựng.

Ngày.....tháng..... năm.....
**Cơ quan cấp CCQH**
(Ký tên, đóng dấu)

**Phụ lục 3**

*(mẫu Đơn xin cấp Giấy phép xây dựng*
*ban hành kèm theo QĐ số /2007/QĐ-UBND của UBND tỉnh Khánh Hòa)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN XIN CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**
*(Sử dụng cho công trình, nhà ở riêng lẻ ở đô thị)*

Kính gửi: ... . . . . .

1. Tên chủ đầu tư: . . . . . .....
- Người đại diện . . . . . Chức vụ: . . . . . ..
- Địa chỉ liên hệ: . . . . . .....
- Số nhà: . . . . . .Đường. . . . . Phường (xã). . .. . . . . ..
- Tỉnh, thành phố: . . . . . .. . . . . .
- Số điện thoại: . . . . . .. . . . . .
2. Địa điểm xây dựng: . . . . . .
- Lô đất số . . . . . .Diện tích . . . . . .. . . . . .m$^2$.
- Tại: . . . . . Đường: . . . . . .. . . . . .
- Phường (xã) . . . . . Quận (huyện). . . . . .
- Tỉnh, thành phố. . . . . .. . . . . .. . . . . .
- Nguồn gốc đất . . . . . .. . . . . .
3. Nội dung xin phép: . . . . . .
- Loại công trình: . . . . . Cấp công trình:. . . . . .
- Diện tích xây dựng tầng 1: . . . . . ... m$^2$.
- Tổng diện tích sàn: . . . . . m$^2$.
- Chiều cao công trình: . . . . . m.
- Số tầng: . . . . . .
4. Đơn vị hoặc người thiết kế: . . . . . .
- Địa chỉ . . . . . .
- Điện thoại . . . . . .
5. Tổ chức, cá nhân thẩm định thiết kế (nếu có): . . . . . .
- Địa chỉ: . . . . . .Điện thoại . . . . . .. . . . . .
- Giấy phép hành nghề số (nếu có) : . . . . . cấp ngày . . . . . .
6. Phương án phá dỡ, di dời (nếu có): .....
7. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình: . . . . . tháng.
8. Cam kết: tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

*..... Ngày ..... tháng .... năm ....*
**Người làm đơn**
*(Ký ghi rõ họ tên)*

**Phụ lục 4**

*(mẫu Giấy phép xây dựng*
*ban hành kèm theo QĐ số /2007/QĐ-UBND của UBND tỉnh Khánh Hòa)*

| | |
|---|---|
| **Cơ quan cấp Giấy phép XD** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**

Số: / GPXD

*(Sử dụng cho công trình, nhà ở riêng lẻ đô thị)*

1. Cấp cho: . . . . . .
- Địa chỉ : . . . . . .
- Số nhà: . . . .Đường . . . . . .Phường (xã): . . . . . .Tỉnh, thành phố: . .

2. Được phép xây dựng công trình (loại công trình): . . . . . .
Theo thiết kế có ký hiệu: . . . . . .
Do: . . . . . lập . . . . . .
Gồm các nội dung sau đây: . . . . . .
- Diện tích xây dựng tầng một: . . . . . $m^2$.
- Tổng diện tích sàn: . . . . . $m^2$.
- Chiều cao công trình: . . . . . m . . . . . số tầng . . . . . .
- Trên lô đất: . . . . . Diện tích . . . . . .$m^2$ . . .
- Cốt nền xây dựng công trình: . . . . . chỉ giới xây dựng. . . .
- Màu sắc công trình: . . . . . .
Tại (số nhà) : . . . . . đường . . . . . .
Phường (xã) . . . . . Quận (huyện). . . . . .
Tỉnh, thành phố. . . . . .
Giấy tờ về quyền sử dụng đất: . . . . . .

3. Giấy phép này có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải xin gia hạn giấy phép.

*.....ngày tháng... năm .....*

**Cơ quan cấp giấy phép xây dựng**
*(Ký tên, đóng dấu)*

***Nơi nhận:***
- Như trên,
- Lưu:

## CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.

2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.

3. Phải thông báo cho cơ quan cấp phép xây dựng đến kiểm tra khi định vị công trình, xây móng và công trình ngầm (như hầm vệ sinh tự hoại, xử lý nước thải...).

4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho chính quyền sở tại trước khi khởi công xây dựng và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.

5. Khi cần thay đổi thiết kế thì phải báo cáo và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép xây dựng.

---

## GIA HẠN GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

1. Nội dung gia hạn :.....

.....

2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép :.....

....., ngày.....tháng.....năm.....
**Cơ quan cấp giấy phép xây dựng**
(Ký tên, đóng dấu)

**Phụ lục 5**

*(mẫu Đơn xin cấp Giấy phép xây dựng tạm*
*ban hành kèm theo QĐ số /2007/QĐ-UBND của UBND tỉnh Khánh Hòa)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN XIN CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG TẠM**

*( Sử dụng cho công trình, nhà ở riêng lẻ trong vùng*
*đã có quy hoạch xây dựng được duyệt và công bố nhưng chưa thực hiện)*

Kính gửi :.....

1. **Chủ đầu tư :**
   - Người đại diện: ..... Chức vụ.....
   - Địa chỉ: .....
   - Số điện thoại: .....
2. **Địa điểm xây dựng :**
   - Lô đất số :.....
   - Tại : ..... đường (phố).....
   - Phường (xã) : ..... .....thành phố (huyện).....

   Nguồn gốc đất :.....
   .....
3. **Nội dung xin phép xây dựng tạm:**
   - Loại công trình : ..... Cấp công trình.....
   - Diện tích xây dựng tầng 1:..... $m^2$; Tổng diện tích sàn:.....$m^2$

   Chiều cao công trình : ..... m; Số tầng:.....
4. **Đơn vị hoặc người thiết kế (nếu có):** .....
   - Địa chỉ: .....
   - Điện thoại: .....
   - Chứng chỉ hành nghề: ..... Cấp ngày:.....
5. **Tổ chức, cá nhân thẩm định thiết kế (nếu có):** .....
   - Địa chỉ: ..... Điện thoại:.....
   - Chứng chỉ hành nghề:.....Cấp ngày:.....

6. **Phương án phá dỡ (nếu có):** .....
7. **Dự kiến thời gian hoàn thành công trình:**.....tháng
8. **Cam kết:** Tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, tự dỡ bỏ công trình khi nhà nước thực hiện xây dựng theo quy hoạch và chịu trách nhiệm bồi thường nếu gây ra thiệt hại tới quyền lợi, hư hỏng nhà cửa, các công trình liền kề, lân cận của tổ chức và nhân dân. Nếu không thực hiện đúng cam kết này, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của Pháp luật./.

....., ngày.....tháng.....năm.....

| XÁC NHẬN CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG | **Người làm đơn** |
|---|---|
| (Ký tên, đóng dấu) | *(Ký, ghi rõ họ tên)* |

**Phụ lục 6**

*(mẫu Giấy phép xây dựng tạm*
*ban hành kèm theo QĐ số /2007/QĐ-UBND của UBND tỉnh Khánh Hòa)*

| | |
|---|---|
| **Cơ quan cấp Giấy phép XD** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**GIẤY PHÉP XÂY DỰNG TẠM**

Số : ...../GPXDT

*(Sử dụng cho công trình, nhà ở riêng lẻ trong vùng đã có quy hoạch xây dựng được duyệt và công bố nhưng chưa thực hiện)*

**1. Cấp cho** .....

Địa chỉ :..... Đường:.....

Phường (xã) :..... Quận (huyện) :.....

Tỉnh, Thành phố : .....

**2. Được phép xây dựng công trình (loại công trình) :**

Theo thiết kế có ký hiệu: ..... do:.....

**Gồm các nội dung sau đây:**

- Diện tích xây dựng tầng một và các tầng:..... $m^2$;
- Tổng diện tích sàn:..... $m^2$;
- Chiều cao các tầng và chiều cao công trình: .....m; Số tầng:.....
- Trên lô đất:..... ; Diện tích:.....$m^2$
- Cốt nền xây dựng công trình: .....; Chỉ giới xây dựng:.....
- Màu sắc công trình:.....

Tại (số nhà): .....đường:.....phường (xã):.....

Quận (huyện):..... Tỉnh, thành phố:.....

Giấy tờ về quyền sử dụng đất: .....

**3. Chủ đầu tư thực hiện các nội dung sau đây:**

- Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật nếu xâm phạm quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.
- Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và giấy phép xây dựng này.
- Phải thông báo cho cơ quan cấp giấy phép xây dựng đến kiểm tra khi định vị công trình, xây móng và công trình ngầm (như hầm vệ sinh tự hoại, xử lý nước thải,...).
- Xuất trình giấy phép xây dựng cho chính quyền sở tại trước khi khởi công xây dựng công trình và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
- Khi cần thay đổi thiết kế thì phải báo cáo và chờ quyết định của cơ quan cấp phép xây dựng.
- Phải tự dỡ bỏ công trình khi nhà nước giải phóng mặt bằng để thực hiện quy hoạch.

**4.** Giấy phép này có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải xin gia hạn giấy phép.

**5. Điều kiện khác:**

| | |
|---|---|
| | ....., ngày.....tháng..... năm..... |
| ***Nơi nhận:*** | **Cơ quan cấp giấy phép xây dựng** |
| - Như trên; Lưu VT. | (Ký tên, đóng dấu) |

## CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của chủ sở hữu liền kề.

2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư và xây dựng và Giấy phép xây dựng này.

3. Phải thông báo cho cơ quan cấp phép kiểm tra khi định vị công trình, xây móng và công trình ngầm (như hầm vệ sinh tự hoại xử lý nước thải...).

4. Xuất trình Giấy phép cho chính quyền sở tại trước khi khởi công xây dựng và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo qui định.

5. Khi cần thay đổi thiết kế thì phải báo cáo và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép xây dựng.

6. Phải tự dỡ bỏ công trình khi nhà nước giải phóng mặt bằng để thực hiện quy hoạch

---

## GIA HẠN GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

**1.** Nội dung gia hạn :.....

.....

**2.** Thời gian có hiệu lực của giấy phép :.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

**Cơ quan cấp giấy phép xây dựng**

(Ký tên, đóng dấu)

**Phụ lục 7**

*(mẫu Đơn xin cấp Giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ tại nông thôn ban hành kèm theo QĐ số /2007/QĐ-UBND của UBND tỉnh Khánh Hòa)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN XIN CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**

*( Sử dụng cho nhà ở riêng lẻ tại nông thôn)*

*Kính gửi : Ủy ban nhân dân xã.....*

4. **Chủ đầu tư :**
   - Số chứng minh thư:..... Ngày cấp.....
   - Địa chỉ thường trú: .....
   - Số điện thoại: .....
5. **Địa điểm xây dựng :**
   - Lô đất số :.....
   - Tại: ..... thôn(xóm).....xã.....huyện.....thành phố.....
   - Nguồn gốc đất :.....
   .....
6. **Nội dung xin phép xây dựng tạm:**
   - Diện tích xây dựng tầng 1:..... $m^2$;
   - Tổng diện tích sàn:..... $m^2$;
   - Chiều cao công trình :..... m; Số tầng:.....
7. **Đơn vị hoặc người thiết kế (nếu có):** .....
   - Địa chỉ:.....
   - Điện thoại: .....
   - Giấy phép hành nghề: ..... Cấp ngày:.....
8. **Tổ chức, cá nhân thẩm định thiết kế (nếu có):** .....
   - Địa chỉ: ..... Điện thoại:.....
   - Giấy phép hành nghề: ..... Cấp ngày:.....

**6. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình:**..... tháng

**7. Cam kết:** Tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp và chịu trách nhiệm bồi thường nếu gây ra thiệt hại tới quyền lợi, hư hỏng nhà cửa, các công trình liền kề, lân cận của tổ chức và nhân dân. Nếu không thực hiện đúng cam kết này, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của Pháp luật.

....., ngày.....tháng.....năm.....

**Người làm đơn**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**Phụ lục 8**

*(mẫu Sơ đồ vị trí xin cấp Giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ tại nông thôn ban hành kèm theo QĐ số /2007/QĐ-UBND của UBND tỉnh Khánh Hòa)*

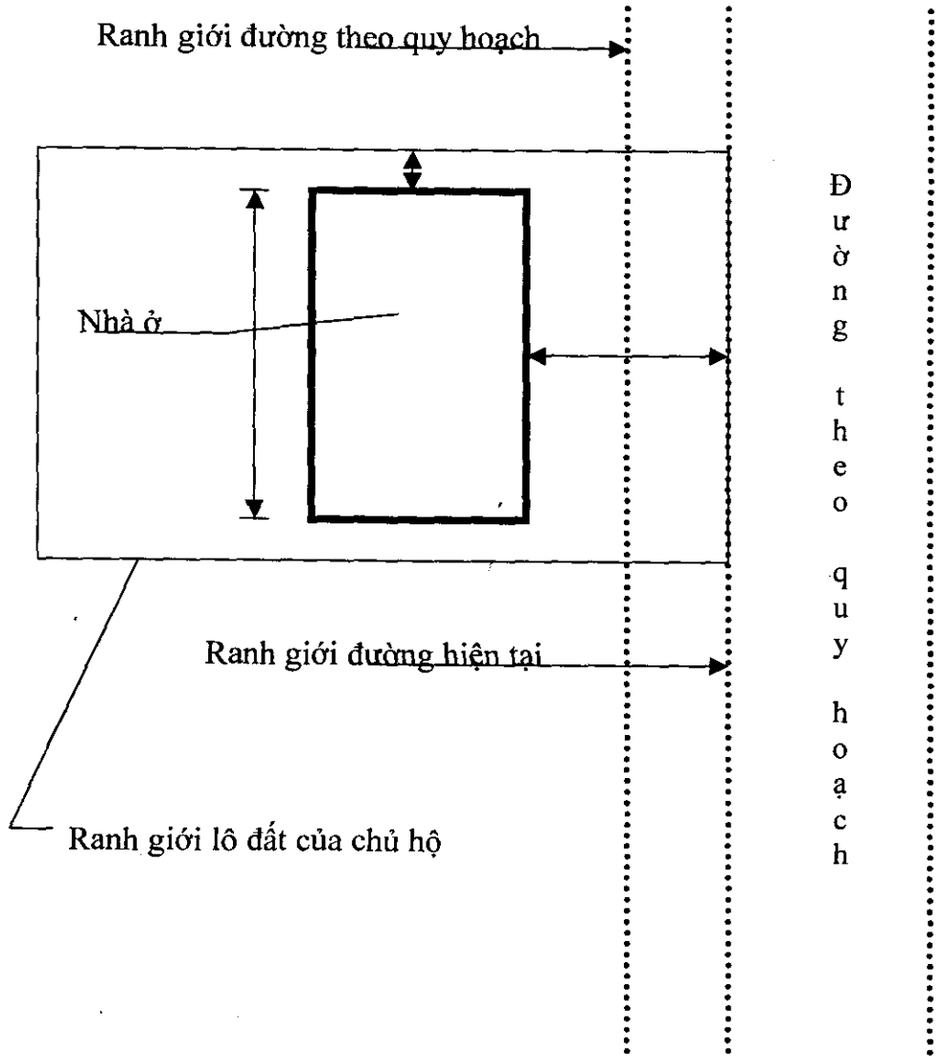


**SƠ ĐỒ MẶT BẰNG XÂY DỰNG**

Chủ nhà: .....

Vị trí xây dựng: .....

Thôn: ..... xã: ..... huyện: .....

Tên người vẽ: .....

Địa chỉ: .....

**Phụ lục 9**

*(mẫu Giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ tại nông thôn ban hành kèm theo QĐ số /2007/QĐ-UBND của UBND tỉnh Khánh Hòa)*

UBND xã..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

Số : ...../GPXD

*(Dùng cho nhà ở nông thôn)*

**1. Cấp cho (ông/bà):** .....

- Địa chỉ thường trú :.....

**2. Được phép xây dựng nhà ở :**

Tại .....

- Diện tích xây dựng tầng 1 : ..... $m^2$;
- Tổng diện tích sàn :..... $m^2$;
- Chiều cao công trình: .....m; Số tầng:.....

**3. Chủ đầu tư thực hiện những điều sau đây:**

- Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật nếu xâm phạm quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.
- Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và giấy phép xây dựng này.
- Thông báo cho chính quyền sở tại trước khi khởi công xây dựng công trình và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
- Khi cần thay đổi thiết kế thì phải báo cáo và chờ quyết định của cơ quan cấp phép xây dựng.

**4.** Giấy phép này có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải xin gia hạn giấy phép.

**5. Điều kiện khác:**.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

***Nơi nhận:***
*- Như trên;*
*- Lưu VT.*

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ....**
(Ký tên, đóng dấu)

---

## GIA HẠN GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

**1.** Nội dung gia hạn :.....

.....

**2.** Thời gian có hiệu lực của giấy phép :.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

**Cơ quan cấp giấy phép xây dựng**
(Ký tên, đóng dấu)